

Số: / QĐ - UBND

Vân Du, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch Hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu phi trên địa bàn xã Vân Du năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂY THÀNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP, ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;
Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT- BNN&PTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;
Căn cứ vào Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm số 1696/CĐXN-CĐ ngày 03/6/2025 của Chi cục thú y vùng III về kết quả dương tính đối với mẫu bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xã Tây Thành;
Căn cứ vào Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm số 1000/CĐXN-CĐ ngày 16/04/2025 của Chi cục thú y vùng III về kết quả dương tính đối với mẫu bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xã Minh Thành;
Theo đề nghị của Trưởng phòng kinh tế, sau khi thống nhất với các ban ngành liên quan.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Kế hoạch Hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu phi trên địa bàn xã Vân Du năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng. HĐND – UBND xã, các phòng, ban ngành, Ủy ban mặt trận tổ quốc xã, trưởng thôn, ban ngành các xóm có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: VPUB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Tuấn

Vân Du, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu phi
trên địa bàn xã Vân Du**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ- UBND ngày /7//2025 của UBND Xã Vân Du)

I. TÍNH CẤP THIẾT

1.1. Thông tin tóm tắt về bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi là một bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút gây ra trên lợn. Bệnh gây sốt cao, xuất huyết nặng và có thể gây chết 100% số lợn mắc bệnh. Bệnh này chỉ lây nhiễm trên loài lợn (bao gồm lợn rừng và lợn nhà), không gây bệnh cho các loài động vật khác. Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi không lây sang người.

- Bệnh lây chủ yếu trực tiếp từ lợn mắc bệnh sang lợn khỏe mạnh; ngoài ra, bệnh có thể lây lan gián tiếp thông qua thức ăn thừa dùng để chăn nuôi, phương tiện, dụng cụ chăn nuôi, quần áo có chứa chất mang vi rút có thể làm lây truyền vi rút sang lợn.

- Vi rút gây bệnh Dịch tả lợn Châu Phi hiện nay, chưa có vắc xin phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi cho lợn.

1.2. Nhận định tình hình

Theo thông báo của trạm dịch vụ nông nghiệp, hiện tại bệnh Dịch tả lợn Châu Phi đã bùng phát tại 03 xã. Đây là nguy cơ cao để dịch bệnh lây lan và bùng phát ra diện rộng trên địa bàn xã, để chủ động phòng chống và ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi lây lan ra diện rộng và hạn chế thấp nhất thiệt hại kinh tế cho người chăn nuôi.

II. MỤC TIÊU

2.1. Mục tiêu chung

Chủ động ngăn chặn, giám sát, phát hiện sớm, sẵn sàng ứng phó kịp thời và hiệu quả với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Giảm thiểu thấp nhất nguy cơ xâm nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi vào địa bàn xã Vân Du, kiểm soát các hoạt động vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ lợn, không rõ nguồn gốc; phương tiện vận chuyển đến từ các vùng đã, đang có dịch bệnh và có nguy cơ lớn xảy ra dịch;

- Chủ động giám sát chặt chẽ, kịp thời phát hiện sớm các trường hợp lợn mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại địa bàn xã để xử lý triệt để, không để lây lan ra diện rộng. Giảm thiểu tác động tiêu cực đến kinh tế, xã hội, môi trường do bệnh này gây ra.

III. GIẢI PHÁP CHUNG:

Kế hoạch hành động bao gồm các biện pháp cụ thể làm cơ sở cho các ban ngành liên quan và các đơn vị xóm triển khai thực hiện. Các biện pháp được xây dựng dựa trên 2 tình huống sau:

Tình huống 1: Phòng ngừa khi bệnh Dịch tả lợn Châu Phi chưa xâm nhiễm vào xã Vân Du

Tình huống 2: Xử lý bệnh Dịch tả lợn Châu Phi khi phát hiện tại xã

1. Tình huống 1: Phòng ngừa khi bệnh Dịch tả lợn Châu Phi chưa xâm nhiễm vào xã Vân du.

- Chỉ đạo tăng cường giám sát dịch bệnh đến tận xóm phát hiện sớm các ổ dịch trên đàn lợn nhằm bao vây dập tắt dịch khi còn ở diện hẹp, không để dịch lây lan; nếu phát hiện lợn có biểu hiện của bệnh Dịch tả lợn Châu Phi thì phải báo cáo kịp thời và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

- Tổ chức giám sát chặt chẽ nơi buôn bán, giết mổ, trung chuyển lợn; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau khi buôn bán thịt lợn, mỗi ca giết mổ lợn; xây dựng phương án không cho buôn bán thịt lợn chưa qua kiểm dịch trên các trục đường, các sản phẩm của lợn và có các biện pháp xử lý khi phát hiện có vi rút Dịch tả lợn Châu Phi. Rà soát các hộ có buôn bán lợn sống không rõ nguồn gốc để giám sát.

- Triển khai vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất; sau tháng cao điểm cần định kỳ triển khai vệ sinh, tiêu độc, khử trùng trên địa bàn những khu vực có nguy cơ cao.

- Tổ chức hướng dẫn người chăn nuôi tăng cường theo dõi đàn lợn, áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi (hằng ngày vệ sinh chuồng trại chăn nuôi; vệ sinh tiêu độc khử trùng người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi; định kỳ phun hóa chất tiêu độc khử trùng toàn bộ khu vực chăn nuôi; hạn chế tối đa việc ra, vào thăm cơ sở chăn nuôi nhất là tại các cơ sở sản xuất giống;...);

- Cần bố trí đủ kinh phí cho các hoạt động phòng, chống; Chủ động quỹ đất sử dụng tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật khi cần thiết; dụng cụ gây chết động vật, phương tiện vận chuyển, chôn lấp đảm bảo theo quy định.

- Thành lập đoàn kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào địa bàn. Xử lý nghiêm các đối tượng buôn bán, vận chuyển lợn sống, sản phẩm của lợn không rõ nguồn gốc vào địa bàn. Tổ chức tiêu hủy tất cả lợn sống và sản phẩm lợn không rõ nguồn gốc.

- Chuẩn bị sẵn sàng kinh phí, vật tư, hóa chất, phương tiện, kịp thời triển khai các biện pháp phòng, chống khi có dịch xảy ra. Dự phòng sẵn các phương án tiêu hủy, nơi chôn, sản phẩm lợn nếu phát hiện dương tính hoặc nghi nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, đặc biệt trong các trường hợp phải tiêu hủy số lượng lớn (bao gồm cả hóa chất, dụng cụ và phương tiện vận chuyển từ nơi phát hiện lợn dương tính đến nơi tiêu hủy, nơi chôn hủy,...).

- Tổ chức rà soát, thống kê tổng đàn cụ thể theo số trại, số hộ chăn nuôi của từng địa phương để có số liệu ước tính chính xác kinh phí ứng phó, xử lý và kiểm soát kịp thời khi dịch bệnh xảy ra.

2. Tình huống 2: Xử lý bệnh Dịch tả lợn Châu Phi khi phát hiện tại địa bàn xã.

2.1. Tổ chức họp khẩn cấp BCĐ phòng chống dịch cấp xã phân công nhiệm vụ, giao trách nhiệm cụ thể cho các thành viên BCĐ, huy động nhân lực, vật lực. Triển khai, thực hiện đồng bộ, kịp thời các giải pháp cấp bách để bao vây, khống chế dịch bệnh.

2.2. Khi xã có dịch:

Huy động lực lượng của xã để phòng chống dịch, đồng thời quyết định thành lập 05 tổ phản ứng nhanh thành phần gồm các thành viên trong ban chỉ đạo: Phòng kinh tế, công an, quân sự, dân quân tự vệ, UBMTTổ quốc xã....., trưởng các xóm). Gồm các tổ sau:

2.2.1. Tổ tiêu hủy lợn bệnh

- Tổ chức bắt lợn, vận chuyển lợn, cân đo, lập hồ sơ hỗ trợ...
- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác tiêu hủy
gồm:

+ Bảo hộ sử dụng 01 lần, găng tay cao su sử dụng 1 lần, ủng, khẩu trang, kính

+ Vôi bột, hóa chất (sử dụng các loại hóa chất có thể tiêu diệt được vi rút gây bệnh DTLCP: Iodine 10% VirkionS....)

+ Bao tải đựng lợn buộc tiêu hủy, bạt lót sàn xe, dụng cụ gây chết động vật buộc tiêu hủy, biển báo, bạt bao quanh khu vực tiêu hủy.

2.2.2. Tổ phun tiêu độc khử trùng

+ Thực hiện phun theo đúng quy trình và hướng dẫn của cơ quan thú y
+ Chuẩn bị dụng cụ, vật tư, hóa chất: Vôi bột, hóa chất, máy phun độc động cơ, bảo hộ lao động.

2.2.3. Tổ tuyên truyền và điều tra đàn lợn trong xã:

+ Tuyên truyền nội dung do Trạm DV Nông nghiệp, phòng kinh tế xã soạn thảo.

+ Đọc nội dung tuyên truyền trên loa phóng thanh xóm 2 - 3 lần/ngày cho đến khi hết dịch.

+ Điều tra, thống kê đàn lợn toàn xã; người buôn bán, giết mổ lợn, sản phẩm lợn.

2.2.4. Tổ lưu động

Thường xuyên tuần tra, kiểm tra để phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm trong buôn bán lợn, vận chuyển lợn, sản phẩm lợn, giết mổ lợn, kinh doanh. Xử lý nghiêm các trường hợp bán hàng rong sản phẩm lợn, các điểm bán thịt lợn, sản phẩm lợn tại vỉa hè.

2.2.5 Tổ hậu cần

- Tham mưu và dự trù kinh phí mua các vật tư, dụng cụ máy móc phục vụ công tác chống dịch; hỗ trợ tiền công cho những người thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch.

- Dựa vào tính chất công việc và nhiệm vụ được phân công các thành viên thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

- Thời gian hoạt động của các tổ: Từ khi có quyết định thành lập đến sau 30 ngày (hoặc lâu hơn tùy vào thực tế) tính từ con lợn bệnh cuối cùng tiêu hủy mà không có lợn nào mắc bệnh DTLCP. Đồng thời vùng dịch, vùng uy hiếp đã thực hiện tốt, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch.

2.3. Tiêu hủy lợn mắc bệnh DTLCP, thức ăn thừa

- Cấm điều trị lợn bệnh, lợn nghi mắc bệnh DTLCP và lập tức thực hiện nghiêm quy trình tiêu hủy lợn đảm bảo an ninh sinh học, không làm phát tán mầm bệnh ra môi trường.

- Trường hợp ổ dịch là 1 hộ chăn nuôi, gia trại, cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ không có dây chuồng riêng biệt; hoặc chợ, điểm buôn bán lợn, sản phẩm lợn, cơ sở giết mổ lợn: tiến hành tiêu độc khử trùng, bao vây không chế dịch, tiêu hủy những con đã chết, số lượng lợn còn lại phải theo dõi tình hình và đảm bảo tuyệt đối không để mầm bệnh phát tán ra diện rộng.

- Trường hợp phát hiện lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh có triệu chứng, bệnh tích của bệnh DTLCP ở các hộ/trại khác trong cùng xóm đã có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh DTLCP, thì không nhất thiết phải lấy mẫu xét nghiệm, thực hiện ngay việc tiêu độc khử trùng, tiêu hủy theo quy trình số lượng lợn chết và theo dõi chặt chẽ số lợn còn lại, tuyệt đối không để mầm bệnh phát tán, lây lan ra diện rộng.

- Lượng thức ăn, cám thừa của các hộ/trại xảy ra dịch phải thực hiện phun khử trùng tiêu độc và tiêu hủy triệt để. Trường hợp số lượng thức ăn tại trại chăn nuôi lợn bị bệnh DTLCP còn nhiều, còn nguyên bao... nếu vận chuyển trả lại cho đại lý (các bao còn nguyên đai và được để ở kho bảo quản riêng, chưa tiếp xúc với khu vực lợn bị bệnh, không để trong chuồng) phải thực hiện phun tiêu độc khử trùng kỹ phía ngoài từng bao dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, phương tiện vận chuyển thức ăn từ khu vực này phải được khử trùng kỹ trước khi vận chuyển..).

- *Kỹ thuật, phương pháp tiêu hủy được thực hiện như sau:*

+ Chỉ tiêu hủy khi lợn đã chết.

+ Địa điểm tiêu hủy: Tiêu hủy ngay tại trong vườn của hộ gia đình/trang trại có lợn bệnh, trong xóm có dịch nếu có nơi chôn lấp phù hợp. Trường hợp trong xóm/hộ gia đình không có đất để tiêu hủy thì chọn địa điểm phù hợp, nhưng không quá xa ổ dịch để tránh phát tán mầm bệnh.

+ Biện pháp tiêu hủy: Sử dụng biện pháp chôn lấp.

+ Người tham gia tiêu hủy lợn: chỉ huy động đủ số lượng người tham gia tiêu hủy, những người không liên quan không đến gần ổ dịch, điểm tiêu hủy; tốt nhất huy động nhân lực của hộ gia đình có lợn tiêu hủy tham gia tiêu hủy... các thành viên phải mặc bảo hộ lao động 1 lần (trùm kín, hở mặt), đeo khẩu trang, găng tay, kính bảo hộ, đi ủng. Sau khi xong nhiệm vụ phun khử trùng quanh cơ thể, cởi bỏ kính, găng tay, áo bảo hộ, cởi từ trên đầu lợn ngược dần áo xuống (phần ngoài áo bẩn được lợn vào trong) đến chân và cởi cùng ủng ra; tất cả cho xuống hố chôn cùng lợn (có thể giữ ủng lại, rửa ngay tại chỗ, phun sát trùng đậm, cho vào bao ni lông buộc lại để dùng lần sau). Tất cả thành viên trước khi

ra về phải phun sát trùng dày dếp, phương tiện, dụng cụ... Quảng đường vận chuyển lợn từ hộ gia đình đến nơi tiêu hủy cũng được phun TĐKT.

+ Vận chuyển xác lợn đến địa điểm tiêu hủy:

Trường hợp địa điểm tiêu hủy ở ngoài khu vực có ổ dịch, xác lợn, sản phẩm lợn phải được cho vào bao, buộc chặt miệng bao và tập trung bao chứa vào một chỗ để phun khử trùng trước khi vận chuyển; phương tiện vận chuyển xác lợn, sản phẩm lợn phải có sàn kín hoặc lót bằng nilon hoặc vật liệu chống thấm khác bên trong (đáy và xung quanh thành) để không làm rơi vãi các chất thải trên đường đi; phương tiện vận chuyển xác lợn, sản phẩm lợn phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú y ngay trước khi vận chuyển và sau khi bỏ bao chứa xuống địa điểm tiêu hủy hoặc rời khỏi khu vực tiêu hủy. Trong suốt quá trình vận chuyển phải có người thực hiện phun khử trùng tiêu độc theo sau để đảm bảo tiêu độc khử trùng triệt để, ngăn chặn phát tán mầm bệnh ra môi trường.

+ Quy cách hố chôn:

Địa điểm: Hố chôn phải cách nhà dân, giếng nước, khu chuồng nuôi động vật tối thiểu 30 m và có đủ diện tích; nên chọn nơi chôn trong vườn (tốt nhất là vườn cây ăn quả hoặc lấy gỗ);

Kích cỡ: Hố chôn phải đủ rộng phù hợp với khối lượng lợn, sản phẩm lợn và chất thải cần chôn. Ví dụ nếu cần chôn 01 tấn động vật thì hố chôn cần có kích thước là sâu 1,5 - 2m; rộng 1,5 - 2m; dài 1,5 - 2m.

+ Các bước chôn lấp: Sau khi đào hố, rải một lớp vôi bột xuống đáy hố theo tỷ lệ khoảng 01 kg vôi/m², cho bao chứa xuống hố, phun thuốc sát trùng hoặc rắc vôi lên trên bề mặt, lấp đất và nén chặt; yêu cầu khoảng cách từ bề mặt bao chứa trên cùng đến ngang mặt đất (lớp đất phủ bên trên) tối thiểu phải dày ít nhất là 1m và cao hơn mặt đất để tránh nước chảy vào bên trong gây sụt, lún hố chôn. Phun sát trùng khu vực chôn lấp để hoàn tất quá trình tiêu hủy.

- *Quản lý hố chôn:*

+ Hố chôn xác động vật phải có biển cảnh báo người ra vào khu vực. Cắt cử lực lượng canh hố chốt 24/24 trong vòng ít nhất 02 ngày đêm.

+ Giao cho Địa chính, nông nghiệp, môi trường quản lý, tổ chức kiểm tra định kỳ và xử lý kịp thời các sự cố sụt, lún, xói mòn, rò rỉ, bốc mùi của hố chôn.

+ Địa điểm chôn lấp phải được đánh dấu trên bản đồ của xã, ghi chép và lưu giữ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Hỗ trợ tài chính cho người chăn nuôi có lợn, sản phẩm của lợn buộc phải tiêu hủy theo quy định của Nhà nước.

+ Chủ vật nuôi được hỗ trợ khi có lợn buộc phải tiêu hủy không nhất thiết phải đáp ứng điều kiện đăng ký kê khai ban đầu được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận khi bắt đầu nuôi lợn; trong quá trình triển khai phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, dưới sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc các cấp và người dân, không để xảy ra hiện tượng trục lợi chính sách.

2.4. Khoanh vùng ổ dịch, tiêu độc khử trùng

- Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo.

- *Nguyên tắc vệ sinh, khử trùng tiêu độc:*

+ Người chăn nuôi, trang trại chăn nuôi phải tự chủ động thực hiện khử trùng, tiêu độc chuồng nuôi, trang trại chăn nuôi thường xuyên bằng vôi bột, hóa chất để tiêu diệt mầm bệnh.

+ Người thực hiện khử trùng tiêu độc phải sử dụng bảo hộ lao động sử dụng 01 lần.

+ Hóa chất sát trùng ít độc hại đối với người, vật nuôi, môi trường; phải phù hợp với đối tượng khử trùng tiêu độc; có tính sát trùng nhanh, mạnh, kéo dài, hoạt phổ rộng, tiêu diệt được nhiều loại mầm bệnh

+ Trước khi phun hóa chất sát trùng phải làm sạch đối tượng khử trùng tiêu độc bằng biện pháp cơ học (quét dọn, cạo, cọ rửa).

+ Pha chế và sử dụng hóa chất sát trùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất, bảo đảm pha đúng nồng độ, phun đúng tỷ lệ trên một đơn vị diện tích.

- *Loại hóa chất:*

+ Hóa chất sát trùng trong Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam (Iodine 10%, VikonS, BETA-Q, Vôi bột, xút...).

+ Sử dụng hóa chất có chất sát khuẩn cao như vôi bột, dung dịch khử trùng chuyên dụng để rắc, phun tiêu độc khử trùng tại các hộ, trang trại bị dịch và khu vực xung quanh.

- *Đối tượng vệ sinh, khử trùng tiêu độc*

+ Trang trại, gia trại chăn nuôi lợn.

+ Hộ gia đình có chăn nuôi lợn.

+ Cơ sở giết mổ lợn.

+ Cơ sở sơ chế, chế biến thịt lợn và các sản phẩm thịt lợn.

+ Chợ buôn bán lợn và sản phẩm của lợn.

+ Địa điểm thu gom lợn và sản phẩm của lợn để buôn bán, kinh doanh, nơi cách ly kiểm dịch lợn và sản phẩm của lợn.

+ Khu vực chôn lấp, xử lý, tiêu hủy lợn và sản phẩm của lợn nhiễm, nghi nhiễm mầm bệnh; khu vực thu gom, xử lý chất thải của lợn.

+ Chốt kiểm dịch động vật, chốt kiểm soát ổ dịch.

+ Phương tiện vận chuyển lợn và sản phẩm của lợn.

+ Nơi công cộng, đường làng, ngõ xóm

2.5. Công bố dịch

Tùy theo tính chất lây lan của dịch bệnh, Trạm dịch vụ Nông nghiệp Yên Thành đề nghị UBND các xã quyết định công bố dịch. Các thủ tục công bố dịch theo quy định tại Điều 26 của Luật Thú y.

2.6. Đình chỉ giết mổ lợn:

Cơ sở giết mổ lợn tại vùng dịch tạm đình chỉ hoạt động, trừ trường hợp: đàn lợn đưa vào giết mổ khỏe mạnh, có nguồn gốc rõ ràng, được lấy mẫu xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCPP, giết mổ tại cơ sở giết mổ đạt điều kiện vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm, được nhân viên thú y huyện thực hiện kiểm soát giết mổ. Thực hiện phun thuốc khử trùng, tiêu độc tại cơ sở giết mổ sau mỗi ca giết mổ. Tiêu thụ thịt lợn, sản phẩm của lợn trong vùng dịch (*chủ có lợn giết mổ tự bỏ chi phí xét nghiệm bệnh*).

- Rà soát các cơ sở giết mổ, kiên quyết không cho hoạt động giết mổ nếu không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.

2.7. Lập chốt kiểm dịch và dừng vận chuyển lợn và sản phẩm lợn

- Tạm dừng vận chuyển lợn, sản phẩm lợn từ vùng dịch ra trong khoảng thời gian 30 ngày kể từ khi con lợn cuối cùng mắc bệnh DTLCP được tiêu hủy trên địa bàn.

- Cơ sở chăn nuôi lợn nằm trong vùng dịch đã được cấp Giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật còn hiệu lực đối với các bệnh khác, nếu có nhu cầu vận chuyển lợn ra khỏi phạm vi vùng dịch phải được Chi cục Chăn nuôi và thú y lấy mẫu, xét nghiệm có kết quả âm tính với bệnh DTLCP và hướng dẫn tuyến đường vận chuyển ra khỏi vùng có dịch (chủ chăn nuôi chi trả kinh phí cho việc lấy mẫu và xét nghiệm).

- Thành lập các chốt kiểm dịch tạm thời tại các trục đường chính của xã, để tổ chức kiểm soát chặt chẽ 24/24 giờ (kể cả thứ 7, chủ nhật và ngày lễ) đối với lợn và sản phẩm lợn từ vùng dịch ra ngoài, lực lượng trực là công an và thú y xã; chốt có barie, lập biển cảnh báo khu vực có dịch; tổ chức phun thuốc sát trùng, tiêu độc các phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật đi qua chốt; Tại chốt phải có tấm bạt lót nền đường rộng từ mép đường bên này sang mép đường bên kia, chiều dài bạt ít nhất 4 mét, xung quanh bạt được đắp đất để nâng mép bạt (cao 5-10cm), cả diện tích tấm bạt được rải rơm, rải vôi bột, phun đậm thuốc sát trùng và phun thêm nước tạo độ ẩm (đảm bảo nước không làm loãng hóa chất và vôi bột). Trường hợp phát hiện lợn ốm, nghi lợn bệnh đi qua chốt thì báo cáo cho Trạm DV Nông nghiệp đến kiểm tra, xác minh và lấy mẫu xét nghiệm bệnh DTLCP.

2.8. Quản lý chăn nuôi, an toàn sinh học, tái đàn sau khi hết dịch

- Sau khi tiêu hủy cần vệ sinh, phát quang, phun tiêu độc chuồng trại đúng quy định (nền, thành chuồng, lối đi); rải 1 lớp vôi bột ở nền chuồng, đường ra vào, hố phân...

- Thời điểm tái đàn sau dịch: 30 ngày kể từ khi tiêu hủy lợn hoặc sản phẩm lợn bị nhiễm bệnh, đã thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định và có quyết định công bố bãi bỏ dịch của cơ quan có thẩm quyền công bố dịch trước đó. Cơ sở từng bước nuôi tái đàn với số lượng khoảng 10% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở. Sau khi nuôi tái đàn được 30 ngày, thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm, nếu tất cả các mẫu xét nghiệm đều âm tính với bệnh DTLCP, khi đó mới nuôi tái đàn với số lượng có thể lên đến 100% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở.

- Trong thời gian chờ tái đàn, các cơ sở chăn nuôi có thể chuyển đổi mục đích chăn nuôi sang các loại vật nuôi khác như gà, vịt (vì bệnh DTLCP không lây ở các loài vật nuôi khác).

- Tăng cường chỉ đạo chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; xây dựng cơ sở, chuỗi cơ sở và vùng an toàn dịch bệnh.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất; hằng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

2.9. Giám sát dịch bệnh

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình lợn bệnh, lợn ốm, lợn chết... tại địa bàn quản lý để báo cáo sớm, xử lý dịch kịp thời.

- Xóm trưởng phối hợp với thú y xã tổ chức giám sát lâm sàng khu vực dịch, xung quanh ổ dịch và tại nơi có nguy cơ cao, nếu phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo ngay với Trạm DV Nông nghiệp kiểm tra, xác minh và lấy mẫu gửi xét nghiệm bệnh; cần tập trung đối với đàn lợn tại vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp hoặc vùng đệm.

2.10. Truyền thông nguy cơ

- Thông tin, tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến tất cả thú y cơ sở, người chăn nuôi và toàn dân về bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

2.11. Trong kiểm tra, triển khai, chỉ đạo chống dịch:

Tất cả các thành viên cần đặc biệt lưu ý việc ra, vào vùng dịch, ổ dịch..., phải thực hiện khử trùng, tiêu độc đúng quy trình đảm bảo không được để dịch lây lan từ nơi có dịch sang nơi chưa có dịch. Chỉ những người có chức năng, phương tiện, công cụ cần thiết mới được kiểm tra khu vực có dịch; hạn chế người không có nhiệm vụ, người dân có chăn nuôi lợn ra vào hộ có dịch, nơi tập kết, vận chuyển và nơi tiêu hủy lợn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng kinh tế xã

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, theo dõi, chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

- Hướng dẫn các xóm, các hộ chăn nuôi tổ chức triển khai thực hiện "Kế hoạch hành động ngăn chặn và ứng phó khẩn cấp đối với khả năng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào địa bàn xã Vân Du"

- Tăng cường chỉ đạo chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt trên địa bàn Xã.

- Tăng cường theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, hoá chất, vật tư phòng chống dịch bệnh; tổ chức công tác kiểm dịch, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ, tiêu thụ lợn ra vào địa bàn Xã.

- Khi phát hiện có bệnh Dịch tả lợn Châu Phi phải báo cáo ngay theo đúng quy định; dừng việc vận chuyển và xử lý ngay lợn, sản phẩm của lợn, kể cả sản phẩm đã qua chế biến chín từ nơi đã xác định dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi theo đúng quy định của Luật thú y và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật thú y.

- Nếu phát hiện sản phẩm không có nguồn gốc, không có dấu kiểm soát giết mổ thì phối hợp với UBND xã xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban liên quan chủ động bố trí nguồn kinh phí phục vụ cho công tác phòng chống, ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào địa bàn Xã; đề xuất phương án hỗ trợ kinh phí trong trường

hợp phát hiện lợn, các sản phẩm của lợn dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi buộc phải tiêu hủy.

3. Phòng Văn hoá - xã hội, Đài Truyền Thanh - TH Xã:

Thông tin kịp thời, chính xác cho người dân về diễn biến tình hình bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và các biện pháp phòng chống dịch. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ tác hại của việc nhập lậu động vật, sản phẩm động vật đến người chăn nuôi, tăng nguy cơ làm lây lan dịch bệnh, mất vệ sinh an toàn thực phẩm, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; đồng thời hướng dẫn các biện pháp chủ động ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào xã, tránh gây hoang mang trong xã hội.

4. Ban Công an, ban CHQS xã: Phối hợp với phòng kinh tế, ban, ngành liên quan theo dõi nắm tình hình, cập nhật danh sách các đối tượng có biểu hiện hoạt động buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật, vận chuyển trái phép; có biện pháp giáo dục, vận động, răn đe nhằm chủ động phòng ngừa, đồng thời tập trung các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp với các lực lượng tổ chức đấu tranh bắt giữ, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, Xây dựng kế hoạch chốt chặn khi có dịch vào địa bàn.

5. UB Mặt trận Tổ quốc xã và các Tổ chức chính trị - xã hội:

Chủ động, tham gia cùng chính quyền các cấp, các phòng, ban, Ngành liên quan trong công tác phòng chống dịch bệnh động vật nói chung và bệnh Dịch tả lợn Châu Phi nói riêng có hiệu quả.

Tuyên truyền thành viên, hội viên mình thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Kế hoạch ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu phi trên địa bàn xã Tây Thành có hiệu quả.

UBND Xã yêu cầu các phòng, ban ngành liên quan, UBMTTQ xã thực hiện nghiêm túc kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì vướng mắc, khó khăn, báo cáo về UBND Xã (qua phòng kinh tế) để báo cáo lên cấp trên giải quyết kịp thời./.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VÂN DU

